TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÀNG LONG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 68/2019/QĐST-HNGĐ	*Càng Long, ngày 08 tháng 4 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kim T, sinh năm 1985. Nơi ĐKHKTT: ấp N, xã T, huyện C, tỉnh T. Tạm trú: ấp M, xã MT, huyện T, tỉnh V.

Bị đơn: Anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1984. ấp N, xã T, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/3/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Kim T, sinh năm 1985. Nơi ĐKHKTT: ấp N, xã T, huyện C, tỉnh T. Tạm trú: ấp M, xã MT, huyện T, tỉnh V với anh Nguyễn Việt H, sinh năm 1984. ấp N, xã T, huyện C, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Kim T với anh Nguyễn Việt H tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: tên Nguyễn Việt H, sinh ngày 05/8/2009 và Nguyễn Khánh Đ, sinh ngày 19/01/2015 hiện các con đang sống với chị T và cháu H có nguyện vọng được sống với anh H. Chị T và anh H tự nguyện thỏa thuận về quyền nuôi con như sau:

Chị Lê Thị Kim T được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên

Nguyễn Khánh Đ, sinh ngày 19/01/2015.

Anh Nguyễn Việt H được quyền trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Việt H, sinh ngày 05/8/2009.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được quyền ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: chị T và anh H chưa yêu cầu giải quyết về phần cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản chung: hai bên không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung phải thu, phải trả: chị T và anh H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm: chị Lê Thị Kim T tự nguyện nộp 150.000 đồng nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số: AA/2018/0000454, ngày 22/01/2019 do chị T nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu. Hoàn trả cho chị Lê Thị Kim T số tiền tạm ứng án phí chênh lệch. Anh Nguyễn Việt H không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện;
- Toà án tỉnh;
- Chi Cục THADS huyện;
- UBND xã Tân An;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Kim Nhung